

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG



**SỔ TAY**

**SỬ DỤNG NHÃN HIỆU TẬP THỂ  
“TRÚNG VỊT CHẤM HƯNG”**

**DÙNG CHO SẢN PHẨM TRÚNG VỊT CỦA HUYỆN TIÊN  
LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

## **CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN**

ThS. Trần Văn Khanh - Phó Chủ tịch UBND huyện - Chủ nhiệm dự án

## **BAN BIÊN TẬP**

TS. Trịnh Văn Tuấn

ThS, Bùi Kim Đồng

ThS. Nguyễn Thị Bích Huyền

KS. Ưông Thị Thảo

KS. Hoàng Thị Thu Huyền

KS. Nguyễn Linh Kiều

## **THIẾT KẾ & HÌNH ẢNH**

Ảnh: Lee Phuong, Thiết kế: DeeTran

## **TÀI LIỆU LƯU HÀNH NỘI BỘ**

Ấn phẩm này được soạn thảo và in ấn trong khuôn khổ nhiệm vụ khoa học và công nghệ “Quản lý, khai thác và phát triển nhãn hiệu tập thể “Trứng vịt Chấn Hưng” cho sản phẩm trứng vịt của huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng”, Ủy ban nhân dân huyện Tiên Lãng là cơ quan chủ trì nhiệm vụ, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Hệ thống Nông nghiệp là đơn vị tư vấn thực hiện.

## LỜI NÓI ĐẦU

Khu vực Chấn Hưng nằm ở phía Đông Nam của huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Từ nhiều năm nay, người nông dân nơi đây đã biết tận dụng lợi thế của vùng đất ngập mặn ven biển đưa nghề chăn nuôi vịt hướng trứng trở thành thế mạnh, đem lại hiệu quả kinh tế cao. Thương hiệu “Trứng vịt Chấn Hưng” đã trở nên dần quen thuộc với người tiêu dùng Hải Phòng và nhiều tỉnh thành phía Bắc.

Nhãn hiệu tập thể “Trứng vịt Chấn Hưng” do Hội nông dân huyện Tiên Lãng làm chủ sở hữu, dùng để nhận diện và phân biệt sản phẩm trứng vịt của huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng trên thị trường. Nhãn hiệu đã được Cục Sở hữu trí tuệ bảo hộ độc quyền theo Quyết định số 73358/QĐ-SHTT ngày 26.11.2015.

Sản phẩm mang nhãn hiệu “Trứng vịt Chấn Hưng” có mẫu mã đẹp; quả to đều; tỷ lệ lòng đỏ cao; mùi thơm; vị đậm, bùi và ngọt do được nuôi tại vùng nước mặn lợ kết hợp với nguồn thức ăn thủy sản.

Cuốn Sổ tay này cung cấp thông tin cơ bản về Nhãn hiệu tập thể “Trứng vịt Chấn Hưng”, về sản phẩm mang nhãn hiệu. Đồng thời hướng dẫn các hộ gia đình, tổ hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp chăn nuôi vịt trứng trong vùng các quy định về quản lý chất lượng sản phẩm và sử dụng nhãn hiệu.

Mọi thông tin chi tiết liên quan đến sản phẩm và nhãn hiệu tập thể “Trứng vịt Chấn Hưng” xin liên hệ về địa chỉ:

### **HỘI NÔNG DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG**

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, Hải Phòng

Điện thoại: 0253883222 Email: [hoinongdantienlang@gmail.com](mailto:hoinongdantienlang@gmail.com)

## MỤC LỤC

**Lời nói đầu**

**II**

**Mục lục**

**III**

**Nội dung**

Quy định về việc sử dụng mẫu NHTT "Trứng vịt Chấn Hưng"

Tiêu chuẩn chất lượng của sản phẩm mang NHTT "Trứng vịt Chấn Hưng"

Khu vực địa lý tương ứng với NHTT "Trứng vịt Chấn Hưng"

Điều kiện sử dụng NHTT "Trứng vịt Chấn Hưng"

Hồ sơ đăng ký sử dụng nhãn hiệu tập thể "Trứng vịt Chấn Hưng"

Trình tự cấp phép sử dụng nhãn hiệu "Trứng vịt Chấn Hưng"

Giấy chứng nhận quyền sử dụng NHTT "Trứng vịt Chấn Hưng"

Quyền lợi của các tổ chức, cá nhân sử dụng nhãn hiệu "Trứng vịt Chấn Hưng"

Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân sử dụng nhãn hiệu "Trứng vịt Chấn Hưng"

Quản lý nhãn hiệu tập thể "Trứng vịt Chấn Hưng"

Quy định kiểm soát nhãn hiệu tập thể "Trứng vịt Chấn Hưng"

Các nội dung kiểm soát nhãn hiệu tập thể "Trứng vịt Chấn Hưng"

Quy định kỹ thuật sản xuất trứng vịt thương phẩm

Mẫu đơn đề nghị cấp quyền sử dụng NHTT "Trứng vịt Chấn Hưng"

Mẫu thuyết minh hiện trạng sản xuất trứng vịt và chất lượng sản phẩm

# QUY ĐỊNH VỀ VIỆC SỬ DỤNG MẪU NHÃN HIỆU TẬP THỂ "TRÚNG VỊT CHẤN HƯNG"

## 1. MẪU LOGO NHÃN HIỆU TẬP THỂ "TRÚNG VỊT CHẤN HƯNG"

Nhãn hiệu tập thể “Trúng vịt Chấn Hưng” dùng để nhận diện và phân biệt sản phẩm trúng vịt của huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng trên thị trường. Nhãn hiệu đã được Cục Sở hữu trí tuệ bảo hộ độc quyền theo Quyết định số 73358/QĐ-SHTT ngày 26.11.2015.

Quy định về màu sắc của mẫu nhãn hiệu “Trúng vịt Chấn Hưng” như sau:



### Màu Vàng



C:5 M:15 Y:98 K:0  
#F4D017  
R:244 G:208 B:23

### Màu Xanh Lá Cây



C:83 M:49 Y:92 K:62  
#04380F  
R:4 G:56 B:15

### Màu Xanh Lam



C:89 M:70 Y:1 K:0  
#2C5CA8  
R:44 G:92 B:168

### Màu Nước Biển



C:100 M:94 Y:13 K:6  
#02268B  
R:2 G:38 B:139

### Màu Đỏ



C:23 M:100 Y:100 K:19  
#A4100A  
R:164 G:16 B:10

### Màu Da Cam



C:0 M:64 Y:64 K:0  
#F3740B  
R:146 G:116 B:11

## 2. QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG NHÃN HIỆU “TRÚNG VỊT CHẤN HƯNG”

Tổ chức, cá nhân được sự đồng ý bằng văn bản của Hội nông dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng có quyền sử dụng logo nhãn hiệu tập thể “Trúng vịt Chấn Hưng” để gắn trên sản phẩm, bao bì sản phẩm, phương tiện kinh doanh, thư từ giao dịch, phương tiện quảng cáo đảm bảo:

- Tuân thủ đúng quy định về hình ảnh, màu sắc, kiểu chữ và tỷ lệ kích thước của logo gốc.

- Chỉ sử dụng logo cho những sản phẩm đã được cấp phép.
- Được phép sử dụng logo này kèm với nhãn hiệu riêng của tổ chức, cá nhân.
- Không chuyển giao quyền sử dụng logo dưới bất kỳ hình thức nào.

## **TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG CỦA SẢN PHẨM MANG NHÃN HIỆU "TRỨNG VỊT CHÂN HÙNG"**

### **Đặc tính cảm quan**

<b>Trứng tươi nguyên quả</b>	<b>Trứng sống sau khi bỏ vỏ</b>	<b>Trứng luộc chín</b>
<ul style="list-style-type: none"><li>- Mùi: Không có mùi lạ</li><li>- Vô: Sạch, không có vết bẩn, không bị nứt vỡ và méo mó</li><li>- Lòng đỏ: Không bị lệch tâm khi xoay quả trứng</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Mùi: Mùi đặc trưng của trứng, không có mùi lạ</li><li>- Lòng đỏ: Giữ nguyên hình khối tròn cơ bản, có độ đàn hồi</li><li>- Lòng trắng: Phân thành 2 phần dày và mỏng, phần dày có độ sệt và thành khối vô định hình</li><li>- Tỷ lệ lòng đỏ/lòng trắng cao</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Mùi vị: Mùi thơm đặc trưng của trứng vịt, không tanh</li><li>- Vị: Ngọt, hơi mặn</li><li>- Lòng đỏ: Màu vàng sáng, thành khối, không bị vỡ</li><li>- Lòng trắng: Màu trắng sáng đồng nhất, thành khối, không bị nhũn.</li></ul>

### **Đặc tính lý hóa của trứng tươi**

- Chiều ngang  $4,51 \pm 0,66\text{cm}$
- Chiều dọc  $6,32 \pm 1,35\text{cm}$
- Đường kính lòng đỏ  $4,87 \pm 0,83\text{cm}$
- Khối lượng quả  $70,5 \pm 4,5$  gam
- Enterobacteria  $< 1,0 \times 10$  CFU/g
- Salmonella không phát hiện

(Hình ảnh trứng nguyên quả, trứng đập vỡ nhìn được lòng đỏ, trứng luộc bỏ miếng)

**KHU VỰC SẢN XUẤT SẢN PHẨM MANG NHÃN HIỆU  
"TRỨNG VỊT CHẤN HƯNG"**

Khu vực sử dụng nhãn hiệu "**TRỨNG VỊT CHẤN HƯNG**" bao gồm 09 xã sau đây của huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng :

- Bắc Hưng
- Nam Hưng
- Đông Hưng
- Tây Hưng
- Tiên Hưng
- Hùng Thắng
- Tiên Minh
- Vinh Quang
- Yên Thắng

(Hình ảnh nuôi vịt)

## **ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG NHÃN HIỆU "TRÚNG VỊT CHẤN HUNG"**

Mọi tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh sản phẩm trứng vịt đều có quyền sử dụng nhãn hiệu “Trúng vịt Chấn Hưng” dùng cho sản phẩm do mình sản xuất kinh doanh nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Cơ sở sản xuất kinh doanh trứng vịt nằm trong khu vực địa lý đã được xác định, đáp ứng được các yêu cầu về vệ sinh thú y và môi trường.
- Sản phẩm trứng vịt phải đáp ứng được các điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm và tiêu chuẩn chất lượng của sản phẩm.
- Tuân thủ Quy định kỹ thuật sản xuất “Trúng vịt Chấn Hưng”.
- Được Hội nông dân huyện Tiên Lãng cấp phép sử dụng nhãn hiệu.

## **HỒ SƠ ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG NHÃN HIỆU TẬP THỂ "TRÚNG VỊT CHẤN HUNG"**

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đăng ký sử dụng nhãn hiệu tập thể “Trúng vịt Chấn Hưng” cho Hội nông dân huyện Tiên Lãng, hồ sơ gồm:

1. Đơn xin cấp phép sử dụng nhãn hiệu do người đại diện của tổ chức, cá nhân viết; Bản thuyết minh hiện trạng sản xuất trứng vịt và chất lượng sản phẩm: 02 bản
2. Biên bản kết quả thẩm định cơ sở sản xuất trứng vịt của tổ chức, cá nhân do Hội nông dân cấp xã, huyện Tiên Lãng xác nhận: 01 bản
3. Giấy phép kinh doanh (nếu là doanh nghiệp hoặc hợp tác xã): 02 bản sao công chứng



**TRÌNH TỰ CẤP PHÉP SỬ DỤNG NHÃN HIỆU  
“TRÚNG VỊT CHẤN HUNG”**

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đăng ký sử dụng nhãn hiệu cho Hội nông dân huyện Tiên Lãng

- Trong vòng 20 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ, Hội nông dân huyện Tiên Lãng tiến hành thẩm định hồ sơ và kiểm tra thực tế điều kiện sản xuất của tổ chức, cá nhân đăng ký để đánh giá.

- Trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ, Hội nông dân huyện Tiên Lãng ra Quyết định cấp hoặc không cấp phép sử dụng nhãn hiệu cho tổ chức, cá nhân đăng ký . Trường hợp hồ sơ bị từ chối, phải có trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Sơ đồ Quy trình cấp quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể “Trúng vịt Chấn Hưng”  
(vẽ đồ họa quy trình)

**GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG NHÃN HIỆU TẬP THỂ  
"TRÚNG VỊT CHẤN HUNG"**

1. Giấy chứng nhận Quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể “Trúng vịt Chấn Hưng” do Hội nông dân huyện Tiên Lãng cấp cho các tổ chức, cá nhân đáp ứng đủ các điều kiện.
2. Giấy chứng nhận Quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể “Trúng vịt Chấn Hưng” có giá trị pháp lý trong thời gian **05** năm kể từ ngày cấp.
3. Hết thời hạn trên, tổ chức, cá nhân nếu muốn tiếp tục sử dụng nhãn hiệu tập thể “Trúng vịt Chấn Hưng” làm các thủ tục xin gia hạn.

HỘI NÔNG DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
<b>GIẤY CHỨNG NHẬN</b> <b>QUYỀN SỬ DỤNG NHÃN HIỆU TẬP THỂ</b> <b>TRÚNG VỊT CHẤN HUNG CHO SẢN PHẨM TRÚNG VỊT</b>	
Số:.....	
Tên tổ chức/cá nhân: .....	
Địa chỉ: .....	
Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....	
Được quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể “Trúng vịt Chấn Hưng” cho sản phẩm trúng vịt	
Thời gian sử dụng nhãn hiệu tập thể: 05 năm kể từ ngày ký quyết định.	
	Tiên Lãng, ngày .... tháng .... năm 2019 <b>CHỦ TỊCH</b>
Quyết định số: ..... / QĐ	

Mẫu giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể “Trúng vịt Chấn Hưng”

## **QUYỀN LỢI CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN SỬ DỤNG NHÃN HIỆU “TRÚNG VỊT CHẤN HUNG”**

Được sử dụng nhãn hiệu tập thể “Trúng vịt Chấn Hưng” trên sản phẩm bao bì, biển hiệu hoặc các giấy tờ, tài liệu liên quan khác để lưu thông, chào bán, quảng cáo sản phẩm sau khi được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu.

Được khai thác, sử dụng và thụ hưởng các lợi ích của nhãn hiệu tập thể.

Có quyền khiếu nại, tố cáo và yêu cầu cá cơ quan có thẩm quyền giải quyết các khiếu nại, tố cáo khi phát hiện các hành vi vi phạm quyền sở hữu và quyền sử dụng nhãn hiệu “Trúng vịt Chấn Hưng”.

Hình ảnh trưng tại cửa hàng thực phẩm sạch/ hội chợ

## **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN SỬ DỤNG NHÃN HIỆU “TRÚNG VỊT CHẤN HUNG”**

Tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật sản xuất, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh thú y và các đặc tính của sản phẩm mang nhãn hiệu tập thể “Trúng vịt Chấn Hưng”.

Tuân thủ các Quy chế, Quy trình về quản lý và sử dụng nhãn hiệu

Không được chuyển nhượng Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu cho bất kỳ tổ chức, cá nhân khác dưới bất kỳ hình thức nào.

Chấp hành nghiêm chỉnh Quy định kiểm soát chất lượng sản phẩm “Trúng vịt Chấn Hưng” và giải trình khi có sự kiểm tra của cá tổ chức quản lý và kiểm soát nhãn hiệu hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Tuân thủ các quy định về mẫu nhãn hiệu, hệ thống nhận diện thương hiệu

Nghĩa vụ nộp đầy đủ kinh phí sử dụng nhãn hiệu theo thỏa thuận với Chủ sở hữu.

Hình ảnh nhận diện tại Chiêu viên

## **QUẢN LÝ NHÃN HIỆU TẬP THỂ “TRÚNG VỊT CHÃN HƯNG”**

- Chủ sở hữu nhãn hiệu: Hội nông dân huyện Tiên Lãng
- Chủ sở hữu nhãn hiệu có quyền kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc sử dụng nhãn hiệu của tổ chức, cá nhân được cấp phép.
- Chủ sở hữu có quyền ra quyết định đình chỉ hoặc thu hồi vĩnh viễn việc sử dụng nhãn hiệu của tổ chức, cá nhân nếu vi phạm các quy định về chất lượng sản phẩm và sử dụng nhãn hiệu
- Chủ sở hữu có trách nhiệm đề nghị các cơ quan có thẩm quyền áp dụng các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật khi phát hiện các hành vi xâm phạm quyền sở hữu nhãn hiệu để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng nhãn hiệu.

Ảnh

## **QUY ĐỊNH KIỂM SOÁT NHÃN HIỆU TẬP THỂ “TRÚNG VỊT CHẤN HƯNG”**

Để duy trì danh tiếng của sản phẩm, việc kiểm soát chất lượng và hình ảnh đại diện của sản phẩm mang nhãn hiệu “TRÚNG VỊT CHẤN HƯNG” (Logo) được thực hiện ở 3 cấp độ:

1) Kiểm soát của chủ sở hữu nhãn hiệu (CSH): Hội nông dân huyện Tiên Lãng kiểm soát việc sản xuất và/hoặc kinh doanh và chất lượng sản phẩm mang nhãn hiệu “Trúng vịt Chấn Hưng” của các hộ gia đình, tổ hợp tác, hợp tác xã hoặc doanh nghiệp.

2) Kiểm soát nội bộ (NB): Doanh nghiệp, hợp tác xã hoặc tổ hợp tác kiểm soát việc sản xuất, chất lượng sản phẩm mang nhãn hiệu “Trúng vịt Chấn Hưng” đối với các hộ gia đình thành viên trong chuỗi liên kết; hoặc UBND cấp xã kiểm soát việc sản xuất, chất lượng sản phẩm mang nhãn hiệu “Trúng vịt Chấn Hưng” đối với các hộ gia đình không nằm trong chuỗi liên kết sản xuất nhưng sử dụng nhãn hiệu.

3) Kiểm soát cơ sở (CS): Hoạt động quản lý của từng trang trại, gia trại thực hiện trong hoạt động sản xuất kinh doanh sản phẩm trúng vịt của mình.

Hướng dẫn chi tiết việc kiểm soát chất lượng và hình ảnh đại diện của sản phẩm mang nhãn hiệu “TRÚNG VỊT CHẤN HƯNG” (Logo) được quy định cụ thể trong Bảng dưới đây, bao gồm:






- Các điểm cần kiểm soát
- Yêu cầu phải đạt
- Tần suất kiểm soát tối thiểu
- Tổ chức thực hiện
- Tài liệu đối chứng hoặc chứng thực khi thực hiện kiểm soát

Ảnh nhật trúng

Ảnh lau trúng, vận chuyển trúng

## HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN KIỂM SOÁT NHÃN HIỆU TẬP THỂ “TRỨNG VỊT CHẤN HƯNG”

Điểm KS	Nội dung kiểm soát	Yêu cầu phải đạt	Cấp độ kiểm soát	Kiểm soát cơ sở (CS), Kiểm soát nội bộ (NB), Kiểm soát của Hội (CSH)	Tần suất tối thiểu	Người thực hiện	Phương pháp	Tài liệu đối chứng
1	Địa điểm nuôi	- Trang trại, gia trại nằm trong khu vực sử dụng nhãn hiệu, không nằm trong vùng hiện đang có dịch bệnh - Nguồn nước không bị ô nhiễm	CS	Trang trại, gia trại trong khu vực sử dụng nhãn hiệu, không gần khu vực có dịch bệnh, môi trường không bị ô nhiễm	Trước khi đặt chuồng trại	Chủ hộ nuôi	📖 Tài liệu 👁️ Quan sát 🗣️ Phân tích	- Quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu - Thông báo dịch bệnh của cơ quan thú y - Luật thú y
			NB	Kiểm tra tài liệu, quan sát chuồng trại và môi trường nuôi, quan sát nguồn nước thải, nguồn nước ao hồ, đánh giá sức khỏe đàn vịt	100% các hộ nuôi/năm	- HTX, THT, doanh nghiệp - UBND xã		
			CSH	Kiểm tra tài liệu, quan sát chuồng trại và môi trường nuôi, phân tích nguồn nước thải, nguồn nước ao hồ, đánh giá tình hình dịch bệnh trong vùng	- 20% hộ nuôi/năm	- Hội nông dân - Phòng NN-PTNT - Phòng KT-HT		
2	Chuồng trại	- Sạch, không bị ô nhiễm - Thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa Đông - Máng ăn, máng uống đầy đủ, sạch sẽ, được cọ rửa hàng ngày.	CS	Thực hiện vệ sinh, tẩy uế, phun thuốc sát trùng chuồng trại, cách lý khu vực nuôi	Trước khi thả vịt vào chuồng nuôi	Chủ hộ nuôi	Thực hiện quy định sản xuất	Quy định kỹ thuật sản xuất sản phẩm mang nhãn hiệu
			NB	Kiểm tra chuồng trại và nhật ký sản xuất của hộ gia đình	100% hộ nuôi/ năm	- HTX, THT, doanh nghiệp - UBND xã		
			CSH	Kiểm tra chuồng trại và nhật ký sản xuất của hộ gia đình	20% hộ nuôi/đợt	- Hội nông dân - Phòng NN-PTNT - Phòng KT-HT	📖 Tài liệu 👁️ Quan sát	

3	Chất lượng con giống	- Vịt con: lông mượt, rón khô, mắt sáng, nhanh nhẹn; Chân và mỏ bóng, không có khuyết tật. - Con giống: vịt khô, không dị tật, có nguồn gốc rõ ràng, có giấy Chứng nhận kiểm dịch.	CS	Quan sát thể trạng của vịt giống, kiểm tra giấy chứng nhận kiểm dịch	Lúc bắt vịt giống	Chủ hộ nuôi	 Tài liệu  Quan sát	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hóa đơn mua giống</li> <li>- Giấy chứng nhận kiểm dịch</li> <li>- Nhật ký sản xuất (tự sản xuất giống)</li> </ul>
		NB	Kiểm tra tài liệu về kiểm dịch, quan sát thể trạng vịt giống	100% hộ nuôi/năm	- HTX, THT, doanh nghiệp - UBND xã			
		CSH	Kiểm tra tài liệu về nguồn gốc giống và kiểm dịch, quan sát thể trạng vịt giống	20% hộ nuôi/đợt				
4	Giống	- Rk 2014 - Vịt biển 15 - Đại Xuyên - Vịt biển trời - Vịt siêu trứng Đại Xuyên TC - Vịt TsN 15 - Đại Xuyên - Vịt Cỏ màu cánh sê - Vịt C.V 2000 Layer - Vịt C.V Super M - Vịt Khaki Campbell - Vịt cỏ	CS	Kiểm tra tài liệu về nguồn gốc giống, quan sát thể trạng vịt	Lúc mua giống	Chủ hộ nuôi	 Tài liệu  Quan sát	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hóa đơn mua giống</li> <li>- Nhật ký sản xuất (tự sản xuất giống)</li> </ul>
		NB	Kiểm tra tài liệu về nguồn gốc xuất xứ và kiểm dịch, quan sát thể trạng vịt	100% hộ nuôi/năm	- HTX, THT, doanh nghiệp - UBND xã			
		CSH	Kiểm tra tài liệu về nguồn gốc xuất xứ và kiểm dịch, quan sát thể trạng vịt	20% hộ nuôi/đợt	- Hội nông dân - Phòng NN-PTNT - Phòng KT-HT			
5	Thức ăn	- Thức ăn không ẩm mốc, ôi thiu	CS	Kiểm tra thông tin trên bao bì	Lúc mua thức ăn	Hộ nuôi	 Quan sát	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bao bì</li> </ul>



		- Không sử dụng những phụ gia thức ăn ngoài danh mục cho phép	NB	Kiểm tra thông tin trên bao bì	100% hộ nuôi/năm	- HTX, THT, doanh nghiệp - UBND xã	👁️ Quan sát	thức ăn - Nhật ký sản xuất
			KST	- Kiểm tra thông tin trên bao bì - Phân tích mẫu thức ăn	20% hộ nuôi/đợt	- Hội nông dân - Phòng NN-PTNT - Phòng KT-HT	👁️ Quan sát ⬇️ Phân tích mẫu	- Kết quả phân tích mẫu thức ăn nếu nghi ngờ
6	Phòng trị bệnh dịch	- Tiêm phòng định kỳ các loại bệnh phổ biến theo hướng dẫn của cơ quan nông nghiệp	CS	- Vệ sinh chuồng trại, dụng cụ nuôi thường xuyên - Thực hiện tiêm phòng định kỳ	Theo thông báo của cơ quan thú y	Hộ nuôi	👁️ Quan sát - Tuân thủ	- Nhật ký sản xuất
			NB	- Kiểm tra nhật ký sản xuất - Kiểm tra giấy chứng nhận tiêm phòng - Kiểm tra đàn vịt	100% hộ nuôi/năm	- HTX, THT, doanh nghiệp - UBND xã	📖 Đối chiếu tài liệu 👁️ Quan sát	- Giấy chứng nhận tiêm phòng - Danh sách thuốc thú y ngoài danh mục cho phép
			CSH	- Kiểm tra nhật ký sản xuất - Kiểm tra giấy chứng nhận tiêm phòng - Kiểm tra đàn vịt	20% hộ nuôi/đợt	- Hội nông dân - Phòng NN-PTNT - Phòng KT-HT	📖 Tài liệu 👁️ Quan sát	
7	Quản lý môi trường	- Sân chơi, ao thả sạch sẽ, cách lý nguồn bệnh. - Chất thải chăn nuôi được xử lý	CS	Vệ sinh môi trường nuôi thường xuyên	Hàng ngày	Hộ nuôi	Thực hiện quy định kỹ thuật sản xuất - Nhật ký sản xuất - Kết quả	

		- Nguồn nước trong ao, hồ không bị ô nhiễm	NB	Kiểm tra môi trường nuôi	100% hộ nuôi/năm	- HTX, THT, doanh nghiệp - UBND xã	↓ Phân tích	phân tích mẫu nước nếu nghi ngờ
			CSH	- Kiểm tra môi trường nuôi - Phân tích nguồn nước thải	20% hộ nuôi/đợt	- Hội nông dân - Phòng NN-PTNT - Phòng KT-HT	👁️ Quan sát ↓ Phân tích	
8	Truy xuất nguồn gốc	Các sản phẩm, lô sản phẩm được xác định bởi: - Mã số hộ sản xuất - Mã đàn - Giống vịt - Ngày thu hoạch - Số lượng trứng (quả)	CS	Ghi chép các thông tin cần thiết để phục vụ truy xuất	Khi thu hoạch	Hộ nuôi	📖 Tài liệu 👁️ Quan sát	- Nhật ký sản xuất - Tem Qr code
			NB	Cập nhật thông tin	100% lô hàng	- HTX, THT, doanh nghiệp - UBND xã		
			CSH	Kiểm tra bằng mắt và tem Qr code	20% lô hàng	- Hội nông dân - Phòng NN-PTNT - Phòng KT-HT		
9	Chất lượng trứng thương phẩm	Chất lượng sản phẩm đạt Tiêu chuẩn chất lượng “Trứng vịt Chấn Hưng”	CS	Tuân thủ tiêu chuẩn chất lượng	Khi bán sản phẩm	Hộ nuôi	📖 Tài liệu 👁️ Quan sát	- Kết quả phân tích - Bộ tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm
			NB	Kiểm tra tài liệu về sự tuân thủ các tiêu chí chất lượng	50% lô hàng	- HTX, THT, doanh nghiệp - UBND xã	👁️ Quan sát ↓ Cân khối lượng	

			CSH	- Kiểm tra tài liệu về sự tuân thủ các tiêu chí chất lượng - Phân tích mẫu	2 lần/năm	- Hội nông dân - Phòng NN-PTNT - Phòng KT-HT	👁️ Quan sát ⬇️ Phân tích, Cân khối lượng	
10	Sử dụng bao bì, nhãn mác	- Đúng logo - Đúng số lượng - Đúng quy định tem nhãn - Đúng tem QR=code	CS	- Sử dụng đúng bao bì, nhãn mác	Khi bán sản phẩm	Hộ nuôi	📖 Tài liệu	Quy định về logo, hệ thống nhận diện
			NB	- Sử dụng đúng bao bì, nhãn mác	1 lần/năm	- HTX, THT, doanh nghiệp - UBND xã	📖 Tài liệu	
			CSH	- Kiểm tra sử dụng bao bì, nhãn mác - Quét tem QR-code		- Hội nông dân - Phòng NN-PTNT - Phòng KT-HT	📖 Tài liệu	

# QUY ĐỊNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT TRỨNG VỊT THƯƠNG PHẨM

## 1. Quy định về giống vịt

Các giống vịt sử dụng để sản xuất trứng vịt Chấn Hưng bao gồm: Vịt cổ cò, Vịt Đại Xuyên, Vịt Khaki Campbell, Vịt CV 2000 Layer, Vịt cỏ...

## 2. Quy định về chuồng trại, sân chơi

### 2.1. Yêu cầu của chuồng

Nuôi vịt hướng trứng có nhiều phương thức khác nhau: nuôi trên cạn, nuôi dưới nước và nuôi kết hợp cạn nước

- Chuồng trại sạch sẽ, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông.

- Diện tích chuồng nuôi nhất: 1m<sup>2</sup> cho 30-32 vịt dưới 10 ngày tuổi; cho 18-20 vịt từ 11-20 ngày tuổi; cho 4-5 vịt từ 21 ngày tuổi trở lên.

- Dụng cụ cho ăn, uống đầy đủ: Từ 1-30 ngày tuổi sử dụng khay ăn (100 vịt/khay) và máng uống galông (2-4 lít; 50 vịt/máng). Từ 31 ngày tuổi: dùng máng ăn, máng uống dài (bằng kim loại hoặc gỗ).

- Ô đẻ được làm bằng gỗ, tre, tấm cốt... thành từng ô có kích thước 40 x 60 x 40 cm.

### 2.2. Vệ sinh chuồng sau mỗi lứa nuôi

- Cọ rửa sạch sẽ chuồng rồi để khô ráo thì tẩy uế.

- Phun thuốc sát trùng bằng Formol 2% hoặc Crezil 5%.

- Quét vôi lên vách tường cao 0,8-1m.

- Cho vịt ăn uống ở ngoài chuồng để giữ chuồng được khô sạch.

- Sau khi vệ sinh chuồng, cần để trống chuồng 5-7 ngày mới nuôi lứa khác.

- Chất độn chuồng phải được phơi khô và được xử lý bằng Formol 2%. Chuồng được độn dày 5-8cm tùy theo thời tiết từng mùa và tùy theo tuổi vịt.

## 3. Kỹ thuật nuôi vịt trứng

### 3.1. Chọn vịt để nuôi

- Trường hợp chọn vịt con mới nở: Chọn con lông mượt, rón khô, mắt sáng, nhanh nhẹn. Chân và mỏ bóng, không có khuyết tật.

- Trường hợp chọn con giống: Con giống phải khỏe mạnh, không dị tật, có nguồn gốc rõ ràng, có kiểm dịch của thú y chứng nhận là giống an toàn dịch bệnh.

### 3.2. Chăm sóc giai đoạn 1-14 ngày tuổi

- Chuồng đặt ở nơi khuất gió, thoáng ẩm. Dùng cót quây vịt vào 1 góc ẩm và nới cót quây theo độ lớn của vịt. Sau khi tấy ướ, khử trùng thì rải đều chất độn vào chuồng. Bật đèn hoặc lò sưởi ẩm chuồng trước khi thả vịt con.

- Mật độ nuôi 30–40 con/m<sup>2</sup>. Nhiệt độ thích hợp 25–33°C.

- Sử dụng thức ăn tổng hợp cho vịt con hoặc thức ăn tự phối trộn, cho ăn 5-6 bữa/ngày đảm bảo vịt ăn no, đủ chất theo khẩu phần 20% protein, năng lượng 2.900 kcalo/1kg thức ăn. Không sử dụng thức ăn ôi, thiu, mốc.

**Trường hợp sử dụng thức ăn tổng hợp**, cho ăn theo ngưỡng sau:

+ 1 ngày tuổi: 3,5 g/con/ngày.

+ 5 ngày tuổi: 17,5 g/con/ngày.

+ 14 ngày tuổi: 52,5 g/con/ngày.

**Trường hợp sử dụng thức ăn tự phối trộn**, công thức phối trộn như sau:

+ Cơm chín: 3 phần (75%). Cơm dấp nước để ráo, trộn thật đều với thức ăn đậm đặc.

+ Thức ăn đậm đặc vịt thịt (hoặc đậm đặc gà thịt): 1 phần (25%).

- Khi cho ăn lùa ra khỏi quây để tránh làm ướt đệm lót.

- Nước uống cho vịt con phải đầy đủ, sạch sẽ, nhiệt độ nước từ 15-20°C. Khi cho vịt uống nước không để bị ướt lông.

- Máng ăn, máng uống nước phải cọ rửa hàng ngày.

- Kiểm tra, theo dõi điều chỉnh nhiệt độ hàng ngày trong chuồng. Nếu vịt chết phải nhặt ngay khỏi chuồng, vịt ốm phải nhốt riêng để có chế độ chăm sóc phù hợp.

- Cần chiếu sáng vào ban đêm.

### 3.3. Chăm sóc giai đoạn 15-21 ngày tuổi

- Mật độ nuôi 20–30 con/m<sup>2</sup>. Nhiệt độ thích hợp 25–28 °C.

- Dùng thức ăn hỗn hợp cho vịt con hoặc thức ăn tự phối trộn. Cho ăn 4 bữa/ngày

**Trường hợp sử dụng thức ăn tổng hợp**, cho ăn theo ngưỡng sau:

+ 15 ngày tuổi: 52,5 g/con/ngày.

+ 21 ngày tuổi: 70,0 g/con/ngày.

**Trường hợp sử dụng thức ăn tự phối trộn**, công thức phối trộn như sau:

+ Gạo lứt hoặc thóc lứt: 3 phần (75%)

+ Đậm đặc vịt thịt (hoặc đậm đặc gà thịt): 1 phần (25%)

- Chăm sóc giống như giai đoạn 1–14 ngày tuổi.

- Chiều sáng ban đêm

### **3.4. Kỹ thuật nuôi dưỡng vịt hậu bị (9-20 tuần tuổi)**

- Mật độ nuôi: 6–7 con/m<sup>2</sup>. **Nhiệt độ thích hợp 18–30 °C.**

- Lượng thức ăn hàng ngày cho vịt hậu bị nuôi nhốt như sau:

+ 9-10 tuần tuổi: 74 g/con/ngày.

+ 14-15 tuần tuổi: 80 g/con/ngày.

+ 19-20 tuần tuổi: 110 g/con/ngày.

+ Trên 20 tuần tuổi: 120 g/con/ngày.

- Nuôi chăn thả hàng ngày trên mặt nước hoặc trên cạn, trưa cho vịt nghỉ nơi có bóng mát hoặc lều tạm ngoài đồng.

- Nếu thời tiết xấu, không chăn thả ngoài đồng, ao hồ...

- Từ tuần thứ 19 trở đi, cho vịt ăn thêm thóc, tôm, cua, cá con, giun đất... Bổ sung đủ khoáng (bột xương, bột sò), vitamin lúc vịt đẻ rộ cho ăn đầy đủ về số lượng cũng như chất lượng. Đồng thời thực hiện đúng quy trình phòng dịch

### **3.5. Kỹ thuật nuôi vịt đẻ (từ 21 tuần tuổi trở lên)**

- **Chọn vịt đẻ:** Khi vịt được 18 tuần tuổi chọn những con khoẻ mạnh, ngoại hình đẹp, đầu thẳng, mỏng nở, chân chắc, mắt sáng, nhanh nhẹn để làm vịt mái đẻ.

- **Nuôi nhốt:** Giai đoạn vịt đẻ cho ăn thức ăn hỗn hợp dạng bột hay dạng viên. Có thể cho ăn thức ăn đậm đặc phối trộn phụ phẩm, lượng thức ăn 130-150 g/con/ngày.

- **Nuôi chăn thả:** **Mật độ nuôi 8 -10 con/m<sup>2</sup>**

- Vịt hậu bị phải được chuyển vào chuồng nuôi vịt đẻ ít nhất là 2 tuần tuổi trước khi đẻ.

- Trước khi vịt đẻ 2 tuần, bố trí ổ đẻ, chất độn ổ đẻ phải được thay thường xuyên hàng tuần. Thêm rác sạch hàng ngày vào ổ đẻ. Không để ổ đẻ bị dơ bẩn và ẩm ướt.

- Cho vịt đẻ vào khu đẻ 9-10 giờ đêm và cho ra ngoài lúc 6-7 giờ sáng.

### **3.6. Thu nhặt trứng**

- Thu nhặt trứng vào lúc 6-7 giờ sáng để trứng không bị vịt làm bẩn hoặc bị vỡ.

- Trứng đựng vào khay, bảo quản nơi khô mát. Nếu có phòng lạnh bảo quản ở nhiệt độ 18 – 20°C.

### **3.7. Đánh giá sức khỏe của đàn vịt**

– Vịt con phân tán đều khắp chuồng: đàn vịt khỏe mạnh, thoải mái, nhiệt độ trong chuồng đạt yêu cầu.

– Vịt con dồn đông : vịt lạnh, nhiệt độ chuồng nuôi thấp.

– Vịt con nằm há mỏ và cánh dơ lên: nhiệt độ chuồng nuôi quá cao.

– Vịt không chơi hoặc nằm ở khu vực nhất định : có gió lùa.

– Vịt bị bết dính : chuồng ẩm, chế độ nuôi dưỡng kém.

### **4. Phòng chữa bệnh**

Bệnh viêm gan virus, bệnh dịch tả, bệnh tụ huyết trùng, bệnh phó thương hàn, bệnh nhiễm khuẩn E.COLI, bệnh tụ cầu trùng, bệnh bướu cổ, bệnh ngộ độc AFLATOXIN, bệnh DERZSY, bệnh nấm phổi, bệnh giun chỉ (giun bìn), bệnh phù đầu

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP QUYỀN SỬ DỤNG NHÃN HIỆU TẬP THỂ  
"TRÚNG VỊT CHẤN HUNG"**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----o0o-----

*Tiên Lãng, ngày.....tháng.....năm .....*

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP QUYỀN SỬ DỤNG  
NHÃN HIỆU TẬP THỂ "TRÚNG VỊT CHẤN HUNG"**

**Kính gửi: HỘI NÔNG DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG**

Căn cứ Quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu tập thể "Trúng vịt Chấn Hưng" cho sản phẩm trúng vịt của huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng;

Căn cứ nhu cầu sử dụng nhãn hiệu tập thể "Trúng vịt Chấn Hưng"

Tên tôi là:.....

Đại diện:.....

Địa chỉ:.....Điện thoại:.....

Tôi gửi đơn này kính đề nghị Hội nông dân huyện Tiên Lãng xem xét, cấp cho chúng tôi Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu tập thể "Trúng vịt Chấn Hưng"

Chúng tôi cam kết:

1. Sử dụng nhãn hiệu theo đúng các quy định trong Quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu "Trúng vịt Chấn Hưng"
2. Sử dụng đúng và chính xác các dấu hiệu của nhãn hiệu gồm cả tên nhãn hiệu và hình ảnh logo.
3. Chỉ sử dụng nhãn hiệu cho sản phẩm trúng vịt đã được Hội nông dân huyện Tiên Lãng cấp quyền sử dụng.
4. Không tự ý chuyển giao quyền sử dụng nhãn hiệu dưới bất kỳ hình thức nào.
5. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để Cơ quan quản lý nhãn hiệu tiến hành các hoạt động kiểm tra định kỳ, đột xuất tại cơ sở/hộ gia đình của mình
6. Kịp thời thông báo cho Cơ quan quản lý nhãn hiệu, cơ quan quản lý Nhà nước khi phát hiện các trường hợp vi phạm trong sử dụng NHHTT.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**



**MẪU THUYẾT MINH HIỆN TRẠNG SẢN XUẤT TRỨNG VỊT VÀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**BẢN THUYẾT MINH HIỆN TRẠNG SẢN XUẤT TRỨNG VỊT VÀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM**

1. Tên cá nhân/tổ chức:.....
2. Họ và tên người đại diện:.....
3. Địa chỉ:.....Số điện thoại .....Email.....
4. Thông tin cơ bản hiện trạng sản xuất:

TT	Tên giống vịt	Tổng số đàn	Số đàn đang thu hoạch	Địa điểm nuôi	Thời gian bắt đầu nuôi	Thời gian thu hoạch	Số lượng trứng
1	Siêu cổ cò						
2	CV						
3	Đại Xuyên						
4							

5. Phương thức chăn nuôi đang áp dụng (*nuôi trên cạn, nuôi dưới nước, nuôi kết hợp cạn nước*).....
6. Loại thức ăn sử dụng (*thức ăn công nghiệp, thức ăn bán công nghiệp, tên thức ăn*): .....
7. Mô tả chất lượng cảm quan sản phẩm xuất bán

TT	Chỉ tiêu	Giống.....	Giống....	Giống....	Giống....	Ghi chú
1	Khối lượng quả trứng (g)					
2	Màu sắc vỏ trứng					
3	Thân thon, dài					

Chúng tôi cam kết các thông tin trong bảng kê khai là đúng sự thật

....., ngày ..... tháng ..... năm 201....

Chủ tổ chức/cá nhân

